

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30-9-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hồng Phương - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 146/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị H, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, Hải Phòng, vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy B, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, thôn V, xã Đ2, huyện K, Hải Phòng, hiện đang ở Hàn Quốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Duy B tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ2, huyện K, thành phố Hải Phòng vào ngày 24/9/2012. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc nhưng sau đó một thời gian ngắn, giữa chúng tôi phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm lối sống, tính cách ngày càng trở nên không phù hợp, hai vợ chồng thấy không còn yêu thương nhau như trước. Đến tháng 10 năm 2018 thì anh Nguyễn Duy B không về nước, chị không liên lạc được với anh Nguyễn Duy B. Đến nay hai bên không còn

tình cảm nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy B.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Duy B có 01 con chung là cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày Y hiện đang ở cùng chị do chị chăm nuôi, chị đề nghị Tòa án giao quyền cho chị nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hà không yêu cầu anh Bình phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Duy B: Theo kết quả xác minh và gia đình cung cấp, bị đơn đang ở Hàn Quốc nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tổng đạt tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Duy B thông qua người thân của anh tại Việt Nam, đồng thời tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chị Đinh Thị H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Duy B vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Các đương sự được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ có cơ sở xác định Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó một thời gian ngắn, giữa chúng tôi phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm lối sống, tính cách ngày càng trở nên không phù hợp, hai vợ chồng thấy không còn yêu thương nhau như trước. Đến tháng 10 năm 2018 thì anh Nguyễn Duy B không về nước, chị không liên lạc được với anh Nguyễn Duy B. Đến nay hai bên không còn tình cảm nên chị Đinh Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy B. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị H. Về con chung: Chị và anh Nguyễn Duy B có 01 con chung là cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 02/10/2012, hiện anh Nguyễn Duy B không xác định được địa chỉ nên đề nghị Tòa án giao con chung cho chị Đinh Thị H nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Chị Đinh Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H với anh Nguyễn Duy B không có tài sản chung và chị Đinh Thị H không đề nghị giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, xét thấy:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Duy B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ2, huyện K, thành phố Hải Phòng vào năm ngày 24/9/2012, theo quy định tại Điều 9, 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 đây là hôn nhân hợp pháp. Anh Nguyễn Duy B hiện đang ở nước ngoài nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Theo gia đình cung cấp, anh Nguyễn Duy B hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc, chị Đinh Thị H và gia đình không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh Nguyễn Duy B; gia đình anh Nguyễn Duy B xác nhận anh Nguyễn Duy B vẫn liên lạc với gia đình nhưng gia đình anh Bình không cung cấp địa chỉ, tin tức của bị đơn cho Tòa án cũng như không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho bị đơn biết để gửi lời khai về cho Tòa án mà Tòa án đã yêu cầu lần thứ hai. Vì vậy, trường hợp này được coi là bị đơn cố tình giấu địa chỉ, căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Duy B. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Sau khi kết hôn, chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Duy B chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và tính cách không hợp nhau. Hiện giữa chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Duy B mỗi người sống ở một nước, không còn quan tâm tới nhau. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Duy B và chị Đinh Thị H đã thực sự không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được; cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin ly hôn của chị Đinh Thị H.

[4]. Về con chung: Chị Đinh Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 02/10/2012. Cháu Nguyễn Nhật M có nguyện vọng được ở với ông bà nội. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình: “2. *Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”. Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện anh Nguyễn Duy B ở nước ngoài chưa rõ địa chỉ và chị Đinh Thị H có đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nên xét nguyện vọng nuôi con của chị Hà là chính đáng. Nếu sau này các

đương sự có yêu cầu, có thể khởi kiện vụ án xin thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị về nuôi dưỡng con chung của chị Đinh Thị H, giao cháu Nguyễn Nhật M cho chị Đinh Thị H nuôi dưỡng.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu chia tài sản chung, có thể khởi kiện vụ án dân sự khác.

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Duy B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2, khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Duy B.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Nhật M, sinh ngày Y cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được quyền cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị H không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0008678

ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chi Hà đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Chi Đinh Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Duy B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Đ2, huyện K, Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Anh Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Khoa

Đỗ Xuân Quyết

Trần Thu Hương

